

Số: 14 /TB-VC2-V3

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 02 năm 2020

## THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

### Việc áp dụng pháp luật trong công tác kiểm sát giải quyết vụ án hành chính

Thông qua kết quả xét xử giám đốc thẩm vụ án hành chính giữa Người khởi kiện ông Trịnh Văn Hùng và Người bị kiện Chi cục thuế thành phố Buôn Ma Thuột. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo rút kinh nghiệm về việc áp dụng pháp luật trong công tác kiểm sát giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện thông báo thuế*” như sau:

#### 1. Nội dung vụ án

Năm 1984 ông Trịnh Văn Hùng được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk cấp 01 lô đất tọa lạc tại tổ dân phố 5, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột theo nội dung Giấy cho sử dụng đất số 837/SDD có diện tích 400m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, diện tích thực tế là 681,3m<sup>2</sup> (Nay thuộc thửa đất số 110, tờ bản đồ số 79).

Ngày 21/02/2017, Ông nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) đối với diện tích đất nói trên. Đến ngày 16/3/2017 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (VPĐKĐĐ) thành phố Buôn Ma Thuột có Công văn số: 270 CN/BMT- ĐKTK đề nghị Ủy ban nhân dân phường Tân Lợi xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng. Sau đó, Ông nhận được Thông báo nộp tiền sử dụng đất số: 8498/TB-CCT ngày 26/7/2017 (Thông báo số 8498) của Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột có nội dung: Căn cứ vào phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 1702876 VPĐK ngày 19/7/2017 của Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố Buôn Ma Thuột xác định hộ gia đình Ông phải nộp 50% tiền sử dụng đất đối với phần diện tích 300m<sup>2</sup> đất ở là 1.650.000.000 đồng và tiền nộp phí trước bạ là 16.643.000 đồng.

Ngày 09/8/2017 Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Buôn Ma Thuột cấp GCNQSDĐ số CI 629871, thửa đất số 110, tờ bản đồ số 79, đứng tên hộ ông Trịnh Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Nghĩa, đồng thời có ghi nợ nghĩa vụ tài chính. Ông cho rằng việc Chi cục thuế xác định mức nộp 50% tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình Ông là không đúng nên đã khiếu nại lần đầu ngày 14/8/2017. Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định số: 4420-QĐGQKN (Quyết định số 4420) về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của Ông.

Do không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại trên, Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 8498 của Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột.

## **2. Quá trình giải quyết vụ án**

Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2018/HC-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk:

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Văn Hùng: Về việc yêu cầu hủy Thông báo số: 8498/TB-CC ngày 26/7/2017 của Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột đối với thửa đất đã được cấp GCNQSDĐ số CI 629871, thửa đất số 110, tờ bản đồ số 79, tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, do UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 09/8/2017 đứng tên hộ ông Trịnh Văn Hùng, bà Nguyễn Thị Nghĩa.

Bản án phúc thẩm hành chính số 02/2019/HC-PT ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên sửa bản án HCST số: 05/2018/HCST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo hướng: Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trịnh Văn Hùng. Hủy Thông báo số: 8498/TB-CCT ngày 26/7/2017 của Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột đối với thửa đất nêu trên.

Ngày 12/4/2019, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk có đơn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) cấp cao tại Đà Nẵng xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án HCPT số 02/2019/HC-PT ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 21/8/2019, Viện trưởng VKSND cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị số 74/QĐKNGĐT-VKS-HC đối với Bản án HCPT số 02/2019/HC-PT ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm theo hướng: Hủy Bản án phúc thẩm nêu trên, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung do chưa xem xét, đánh giá và thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh trong vụ án.

Quyết định giám đốc thẩm số 09/2019/HC-GĐT của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tuyên: Chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị số 74/QĐKNGĐT-VKS-HC của Viện trưởng VKSND cấp cao tại Đà Nẵng.

### **Vấn đề cần rút kinh nghiệm**

Theo quy định tại khoản 2 Mục V Nghị định 201-CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng chính phủ về việc thống nhất quản lý ruộng đất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất trong cả nước thì việc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk cấp đất cho ông Trịnh Văn Hùng theo Giấy cho sử dụng đất số 837/SDD ngày 15/10/1984 là không đúng thẩm quyền.

Hộ gia đình ông Hùng được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy sử dụng đất số 837/SĐĐ ngày 15/10/1984, đến năm 1992 Ông đã làm nhà ở ổn định trước ngày 15/10/1993. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *“Trường hợp đất đã được sử dụng ổn định từ trước ngày 15/10/1993 thì thu tiền sử dụng đất bằng 40% tiền sử dụng đất theo giá đất ở đối với phần diện tích đất trong hạn mức giao đất ở tại địa phương theo giá đất quy định tại Bảng giá đất tại thời điểm có quyết định công nhận quyền sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”*. Do đó, trường hợp ông Hùng phải nộp tiền sử dụng đất bằng 40% đối với diện tích được cấp trong hạn mức theo bảng giá đất tại thời điểm công nhận quyền sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Nhưng cấp sơ thẩm cho rằng: Hộ ông Hùng làm thủ tục cấp GCNQSDĐ thuộc trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định *“Trường hợp đã được sử dụng đất ổn định từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 thì thu tiền sử dụng đất bằng 50% tiền sử dụng đất đối với phần diện tích đất trong hạn mức giao đất ở theo giá đất quy định tại Bảng giá đất”*, cụ thể: Ông Hùng đã làm nhà từ năm 1992 nhưng không sử dụng, đến năm 2003 mới làm nhà cấp 4 để ở, sử dụng ổn định đến nay, theo đó ông Hùng thuộc trường hợp đất đã được sử dụng ổn định từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 nên thu tiền sử dụng đất bằng 50% tiền sử dụng đất đối với phần diện tích trong hạn mức giao đất ở theo giá đất quy định tại bảng giá đất của địa phương là chưa chính xác.

Ngược lại, bản án hành chính phúc thẩm lại nhận định: Giấy cho sử dụng đất số 837/SĐĐ ngày 15/10/1984 mà Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk cấp cho hộ ông Hùng là một trong những giấy tờ thuộc quy định tại điểm g khoản 1 Điều 100 Luật đất đai năm 2013 cụ thể: *“Các loại giấy tờ khác được xác lập trước ngày 15/10/1993 theo quy định của Chính phủ”* nên hộ ông Trịnh Văn Hùng thuộc trường hợp sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất để từ đó sửa bản án hành chính sơ thẩm theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trịnh Văn Hùng là không đúng quy định pháp luật.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm tỉnh Đắk Lắk chưa thu thập, đánh giá chứng cứ một cách đầy đủ, toàn diện nhưng lại có phán quyết trái ngược nhau về cùng một nội dung là chưa có sự thống nhất về nhận thức trong áp dụng pháp luật về đất đai. Do đó, Quyết định giám đốc thẩm số 09/2019/HC-GĐT ngày 29/10/2019 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm số 74/QĐKNGĐT-VKS-HC ngày 21/8/2019 của Viện Trưởng VKSND cấp cao tại Đà Nẵng theo hướng hủy Bản án HCPT số 02/2019/HC-PT ngày 28/2/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và giao hồ sơ

cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm lại vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung cần rút kinh nghiệm nghiệp vụ trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo đến Viện kiểm sát nhân dân các địa phương trong khu vực để tham khảo rút kinh nghiệm chung. /

**Nơi nhận:**

- Đ/c Trần Công Phàn - PVT VKSNDTC;
- Vụ 10, Vụ 14, VP VKSNDTC;
- Lãnh đạo VC2;
- Các VKSND tỉnh, Thành phố trong khu vực;
- VC1, VC3;
- Trang tin điện tử VKSNDTC + VC2;
- Lưu: VP, V3, HSKS.



**Nguyễn Văn Chiến**